

Số: /QĐ-XPHC

Đắk Glong, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP, ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc quy định mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm đối với từng loại vi phạm quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 64/BB-VPHC do ông Nguyễn Phúc Dũng, chức vụ: Công chức Địa chính, nông nghiệp, xây dựng và Môi trường, đơn vị công tác: UBND xã Quảng Sơn lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 26/9/2024 đối với ông Lê Quang Trường, năm sinh 1991, CCCD số 040 091 038 959, địa chỉ thường trú: Thôn Quảng Hợp, xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Căn cứ Quyết định số 2874/QĐ-GQXP ngày 07/11/2023 của Chủ tịch UBND huyện Đắk Glong về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 507/TTr-TNMT ngày 01 tháng 10 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

## Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Lê Quang Trường                      Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 21/10/1991                      Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Nơi ở hiện tại: Thôn Quảng Hợp, xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Số căn cước công dân: 040 091 038 959;

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất tại khu vực nông thôn. Cụ thể:

- Diện tích đất vi phạm: **873 m<sup>2</sup> (0,0873 ha)**;

- Vị trí vi phạm: tại Khoảnh 9, Tiêu khu 1659 thuộc địa giới hành chính xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông do UBND huyện Đắk Glong quản lý (theo Quyết định số 1936/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thu hồi 1.364.346,2 m<sup>2</sup> đất của Công ty TNHH Thương mại Đình Nghệ giao cho UBND huyện Đắk Glong quản lý).

- Ranh giới vị trí vi phạm:

+ Phía Bắc: giáp đất do UBND huyện Đắk Glong quản lý;

+ Phía Nam: giáp đường đất;

+ Phía Đông: giáp đất do UBND huyện Đắk Glong quản lý;

+ Phía Tây: giáp đường tỉnh lộ 6.

- Tọa độ vị trí vi phạm: Gồm tọa độ các điểm khép kín tại vị trí vi phạm như sau:

1. XY = (426343; 1343469);                      2. XY = (426349; 1343457);

3. XY = (426337; 1343441);                      4. XY = (426305; 1343405);

5. XY = (426301; 1343420).

- Hiện trạng trên đất trước khi vi phạm: đất nông nghiệp do UBND huyện Đắk Glong quản lý.

- Hiện trạng tại thời điểm lập biên bản VPHC: ông Lê Quang Trường đã thực hiện hành vi chiếm đất để trồng một số cây và xây dựng công trình trên đất (xác định theo Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 64/BB-VPHC ngày 26/9/2024 của UBND xã Quảng Sơn). Cụ thể như sau:

+ Về cây cối hoa màu: không.

+ Về công trình vật kiến trúc: Nhà đang xây dựng móng có kết cấu xây gạch, giằng bê tông cốt thép, tường xây gạch đoạn cao nhất 3,5 m so với bề mặt gốc của

đất; Diện tích xây dựng: 14m x 8m = 112 m<sup>2</sup>.

- Thời gian vi phạm: Bắt đầu từ ngày 20/9/2024 đến thời điểm kết thúc hành vi là thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính số 64/BB-VPHC, ngày 26/9/2024 của UBND xã Quảng Sơn.

- Số lợi bất hợp pháp do ông Lê Quang Trường thực hiện hành vi vi phạm hành chính được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ, cụ thể:

Số lợi có được do thực hiện hành vi vi phạm	Diện tích đất vi phạm	Giá đất của bảng giá đất do UBND tỉnh quy định (loại đất sử dụng sau khi chiếm đất tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính)	Số năm vi phạm
=	_____ X		
	Tổng thời gian sử dụng đất theo quy định của bảng giá đất đối với loại đất đang sử dụng thuộc chế độ sử dụng đất có thời hạn; trường hợp thời hạn sử dụng đất lâu dài thì thời gian được tính là 70 năm		

Trong đó:

+ Diện tích đất vi phạm đối với phần diện tích trồng cây lâu năm: **761 m<sup>2</sup> (0,0761 ha)**;

+ Giá đất: loại đất sử dụng sau khi chiếm đất là **đất trồng cây lâu năm**, do đó giá đất là 23.000 đồng/m<sup>2</sup> (Căn cứ Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND, ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc sửa đổi, bổ sung các nội dung về Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND, ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND, ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc sửa đổi, bổ sung các Phụ lục kèm theo Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông);

+ Tổng thời gian sử dụng đất theo quy định của bảng giá đất đối với loại đất đang sử dụng là: 50 năm theo Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ.

- Số năm vi phạm: ông Lê Quang Trường sử dụng đất từ ngày 20/9/2024 đến thời điểm kết thúc hành vi là thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính là ngày 26/9/2024 (theo Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 64/BB-VPHC ngày 26/9/2024 của UBND xã Quảng Sơn). Do đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ, thời điểm tính

số lợi bất hợp pháp có được của ông Lê Quang Trường từ ngày 20/9/2024 đến ngày lập biên bản vi phạm hành chính (ngày 26/9/2024) là 07 ngày tương đương 0,0196 năm.

Do đó:

$$\begin{array}{l} \text{Số lợi} \\ \text{bất hợp} \\ \text{pháp} \end{array} = \frac{761 \quad \times \quad 23.000}{50} \quad \times \quad 0,0196 = \mathbf{6.861,17 \text{ đồng.}}$$

Như vậy, buộc ông Lê Quang Trường phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do hành vi vi phạm hành chính đối với phần diện tích đất chiếm để sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm là **6.861,17 đồng**, được làm tròn thành **7.000 đồng** (Bằng chữ: Bảy nghìn đồng).

+ Diện tích đất vi phạm đối với phần diện tích đã xây dựng công trình: **112,0 m<sup>2</sup> (0,012 ha)**;

+ Giá đất: loại đất sử dụng sau khi chiếm đất là **đất ở tại nông thôn** thuộc tuyến đường đi tỉnh lộ 686 (đi Quốc lộ 14); đoạn từ đất Công ty Đình Nghệ đến hết đất Công ty Thiên Sơn (Tà luy âm), do đó giá đất là 120.000 đồng/m<sup>2</sup> (Căn cứ Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND, ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc sửa đổi, bổ sung các nội dung về Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND, ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND, ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc sửa đổi, bổ sung các Phụ lục kèm theo Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông);

+ Tổng thời gian sử dụng đất theo quy định của bảng giá đất đối với loại đất đang sử dụng là: 70 năm theo Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ.

Do đó:

$$\begin{array}{l} \text{Số lợi} \\ \text{bất hợp} \\ \text{pháp} \end{array} = \frac{112 \quad \times \quad 120.000}{70} \quad \times \quad 0,0196 = \mathbf{3.7632 \text{ đồng.}}$$

Như vậy, buộc ông Lê Quang Trường phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do hành vi vi phạm hành chính đối với phần diện tích đất chiếm để sử dụng vào mục đích đất ở tại nông thôn là **3.7632 đồng**, được làm tròn thành **4.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn nghìn đồng).

Tổng số lợi bất hợp pháp ông Lê Quang Trường có được do hành vi vi phạm hành chính là **10.000 đồng** (bằng chữ: Mười nghìn đồng).

- Trường hợp trên không thuộc trường hợp phải xác định giá trị tang vật vi

phạm hành chính để xác định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 60, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

3. Quy định tại: điểm **b**, khoản **2**, Điều **14** của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể: Phạt tiền với mức phạt là **7.500.000** đồng (*Bằng chữ: Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) đối với hành vi chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất tại khu vực nông thôn vi phạm quy định tại điểm **b**, khoản **2**, Điều **14** Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

b. Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc di dời tài sản; phá dỡ công trình, vật kiến trúc trên đất và trả lại diện tích **873 m<sup>2</sup> (0,0873 ha)** đất đã chiếm, giao cho UBND huyện Đắk Glong và UBND xã Quảng Sơn quản lý.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm là **10.000 đồng (bằng chữ: Mười nghìn đồng)** vào ngân sách nhà nước.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định.

Mọi chi phí tổ chức khắc phục hậu quả do ông Lê Quang Trường chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Lê Quang Trường là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Ông Lê Quang Trường phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Lê Quang Trường không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Trường hợp không nộp tiền phạt trực tiếp cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 2, Điều 78, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, ông Lê Quang Trường phải nộp tiền tại Kho bạc Nhà nước Đắk Glong hoặc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Đắk Glong trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

b) Ông Lê Quang Trường có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Đắk Glong, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Đắk Glong để thu tiền phạt.

3. Gửi cho UBND xã Quảng Sơn để tổ chức thực hiện, đôn đốc việc nộp tiền xử phạt và các biện pháp khắc phục hậu quả; đồng thời bàn giao Quyết định này cho ông Lê Quang Trường theo đúng thời gian quy định (*có lập biên bản bàn giao*).

4. Gửi cho các phòng chuyên môn của UBND huyện gồm: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện (*để công bố công khai trên Trang thông tin điện tử huyện Đắk Glong*), Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tư pháp, Thanh tra huyện, UBND xã Quảng Sơn và các đơn vị liên quan để biết và phối hợp thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đoàn Văn Phương**

Quyết định đã giao trực tiếp cho ông Lê Quang Trường bị xử phạt vào hồi .... giờ  
.... phút, ngày ...../...../.....

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*